

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 14 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH SƠN LA.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thái và bà Quàng Thị Hoả.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn, Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52a/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Cà Văn M, sinh năm 1992; tại: huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản Sang, xã Mường Bú, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Cà Văn Ự, sinh năm 1954 và bà Đèo (Lèo) Thị H, sinh năm 1954; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: có 01 tiền án (Ngày 30/10/2018 bị Toà án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”); tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/5/2013 bị Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La, xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xoá án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cà Văn Y, sinh năm 1985; nơi cư trú: bản S, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 11/4/2020 Cà Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA- Wave, Biển kiểm soát (BKS) 26B2- 398.xx đến chốt kiểm dịch Covid- 19 thuộc bản H, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an xã M làm nhiệm vụ yêu cầu M dừng xe để kiểm tra. Khi bị kiểm tra M đã tự giác

lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 viên nén hình tròn, màu hồng có ký hiệu WY, M khai nhận đó là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng dẫn giải về Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện M để điều tra theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra M khai: khoảng 16 giờ ngày 11/4/2020 M mượn xe mô tô BKS 26B2- 398.xx của anh Cà Văn Y điều khiển đi đến bản H, xã M, huyện M, khi đi đến cổng nhà Đ (không biết họ, tuổi) thì gặp một nam thanh niên (không biết tên tuổi, địa chỉ) đi từ nhà Đ đi ra, M hỏi và mua được 02 gói ma túy của nam thanh niên với số tiền 500.000VNĐ, để sử dụng cho bản thân.

Ngày 12/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh tách bì, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định tang vật thu giữ khi bắt quả tang Cà Văn M, như sau: Chất bột màu trắng trong gói nilon màu xanh thu giữ với Cà Văn M có khối lượng 0,42 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu là C1; 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh thu giữ với Cà Văn M có khối lượng là 0,10 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu C2. Còn lại: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 02 mảnh nilon màu xanh niêm phong lưu kho vật chứng theo quy định.

Ngày 16/4/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 605, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,42 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C2 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,42 gam; loại Heroine và 0,10 gam; loại Methamphetamine. Hoàn lại chất bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu C1, chất bột màu hồng thuộc mẫu giám định ký hiệu C2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng C1 = 0,33 gam, C2 = 0,05 gam”.

Theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì hai chất ma túy Heroine và Methamphetamine thu giữ của Cà Văn M được quy định trong cùng một điểm (điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự) nên khối lượng chất ma túy cộng lại là 0,52 (Không phải năm hai) gam.

Thực hiện điều tra xác minh đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Cà Văn M và người tên Đ nhưng không có cơ sở.

Đối với anh Cà Văn Y là người cho Cà Văn M mượn xe máy nhưng không biết việc Miên sử dụng xe đi mua ma túy nên ngày 13/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã quyết định trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Wave, BKS 26B2- 398.71 cho anh Cà Văn Y.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Cà Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đó là do nghiện ma túy nên đã mua ma túy cất giữ, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La luận tội và tranh luận: đề nghị tuyên bố bị cáo Cà Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cà Văn M 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy của Cà Văn M: 0,33 gam Heroine, ký hiệu là C1 và 0,05 gam Methamphetamine, ký hiệu là C2; 01 vỏ phong bì và 02 mảnh nilon màu xanh của Cà Văn M. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo phải chịu án phí.

Bị cáo Cà Văn M tự bào chữa, tranh luận: nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M; xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cà Văn Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Dương sự Cà Văn Y vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy lời khai có trong hồ sơ đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên quyết định xét xử vắng mặt; căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên toà, xác định: hồi 19 giờ 00 phút, ngày 11/4/2020 bị cáo cất giữ trái phép Heroine và Methamphetamine trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA- Wave, BKS 26B2- 398.71 đến chốt kiểm dịch Covid- 19 thuộc bản H, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La thì bị kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại kết luận giám định số 605, ngày 16/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,42 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C2 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,42 gam; loại Heroine và 0,10 gam; loại Methamphetamine”. Như vậy, Cà Văn M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý trực tiếp thực hiện hành vi cất giấu, cất giữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy có đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cà Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo đã trực tiếp cất giấu, cất giữ 02 chất ma túy (Heroine và Methamphetamine) có tổng khối lượng là 0,52 gam, tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự “c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” là đã phạm tình tiết định khung theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tội phạm và hình phạt được quy định như sau: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo đã được Đảng và Nhà nước tuyên truyền, vận động, cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, bị cáo đã được cải tạo giáo dục rèn luyện bản thân nhiều lần (đã chấp hành án phạt tù) nhưng ý thức coi thường kỷ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vì nghiện ma túy bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,52 gam là nguy hiểm cho xã hội; với lỗi cố ý trực tiếp bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành, hành vi phạm tội nghiêm trọng, không những làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất của con người, suy giảm khả năng lao động do nghiện ma túy và kinh tế của gia đình bị cáo mà còn ảnh hưởng đến chính sách về giáo dục người phạm tội của Nhà nước, ảnh hưởng xấu về trật tự an toàn xã hội, trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo theo tội danh là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo M phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 30/10/2018 bị Toà án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù về địa phương ngày 05/10/2019 nhưng đến ngày 11/4/2020 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự, bị cáo chưa được xóa án tích và theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự thì M đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên đã phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo thành khẩn khai báo (khai đầy đủ, đúng sự thật tất cả những gì liên quan đến hành vi phạm tội), ăn năn hối cải (bị cáo luôn thể hiện sự cắn rứt, dày vò lương tâm, chấp hành tốt nội quy, quy định nhà tạm giữ, tạm giam, mong muốn sửa chữa, cải tạo mình thành người tốt); khi bị kiểm tra bị cáo đã tự giác lấy ma túy cất giữ trong túi quần bên phải ra giao nộp, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Do đó, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân lao động, người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, xa, nhận thức pháp luật hạn chế, mục đích tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng, cần xem xét giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu (nhiều lần bị kết án) là đối tượng nghiện ma túy (phiếu xét nghiệm dương tính (+) với ma túy), chính quyền địa phương xác định bị cáo không chấp hành quy định của địa phương, không có khả năng tự cải tạo nên cần cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục cho hành vi tương tự.

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, biên bản xác minh tài sản, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định: không có tài sản giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 11/4/2020 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[9] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo và người tên Đ, Cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý theo vụ án. Đối với anh Cà Văn Y là người cho Cà Văn M mượn xe máy nhưng không biết việc M sử dụng xe đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý về hình sự.

[10] Vật chứng của vụ án: Cơ quan chức năng đã lấy mẫu giám định 0,09 gam Heroine và 0,05 gam Methamphetamine, không hoàn lại mẫu giám định nên không có cơ sở xử lý.

Hiện đang lưu kho vật chứng: 0,33 gam Heroine, ký hiệu là C1 và 0,05 gam Methamphetamine, ký hiệu là C2, thu giữ của Cà Văn M còn lại là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 02 mảnh nilon màu xanh là vật dụng bị cáo sử dụng cất giữ trái phép chất ma túy, vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA- Wave, BKS 26B2- 398.xx là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Cà Văn Y; anh Y không biết việc bị cáo sử dụng đi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ và trả lại chủ sở hữu

là đúng thẩm quyền, có căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số nhưng không ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Cà Văn M 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, giam (11/4/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 0,33 (Không phải ba ba) gam Heroine, ký hiệu là C1 và 0,05 (Không phải không năm) gam Methamphetamine, ký hiệu là C2; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 02 mảnh nilon màu xanh của Cà Văn M.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2020 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Cà Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/8/2020); riêng anh Cà Văn Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện M;
- CA h.M (CSĐT, THAHS, Nơi giam);
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hoà